

Bản án số: 43/2019/HS-PT
Ngày: 21 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Xuân, Ông Nguyễn Thái Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Lê Thanh Q do có kháng cáo của bị hại ông Đinh Lâm T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo bị kháng cáo: Lê Thanh Q (tên gọi khác: Cây), sinh ngày 20 tháng 8 năm 1988 tại xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Cư trú tại: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hữu Q và bà Phạm Thị Q; vợ: Nguyễn Thu H; con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự theo Q định số 01/QĐ- XPVPHC ngày 05 tháng 4 năm 2018 của Công an huyện Bố Trạch, xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh Q bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”; nhân thân: Bản án số 44/2008/HSPT ngày 09 tháng 4 năm 2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Bản án số 29/2011/HSPT ngày 04 tháng 3 năm 2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng tù, về tội “Chống người thi hành công vụ”; Bản án số 136/2011/HSPT ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 27 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành hình phạt tại Trại giam Đồng Sơn, ra Trại ngày 20 tháng 8 năm 2013; Q định số 18/QĐ- XPVPHC

ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Công an huyện Bồ Trạch, xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh Q bằng hình thức phạt tiền 4.000.000 đồng về hành vi “Chống người thi hành công vụ”; bị bắt tạm giam từ ngày 27 tháng 11 năm 2018 đến ngày 10 tháng 01 năm 2019 được thay đổi từ biện pháp tạm giam sang biện pháp bảo lãnh; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Các người tham gia tố tụng khác:

- *Người bị hại có kháng cáo:* Ông Đinh Lâm T, sinh năm 1947. Trú tại: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Bà Lê Thị D, sinh năm 1968, cư trú tại: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt;

Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1976, cư trú tại: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt;

Bà Nguyễn Thị Phương, sinh năm 1953, cư trú tại: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Tại phiên toà phúc thẩm vắng mặt một người làm chứng nhưng người vắng mặt đã có lời khai tại hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án, khi cần thiết sẽ công bố lời khai của người vắng mặt có tại hồ sơ vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 12 tháng 6 năm 2018, Lê Thanh Q nghe tin gia đình bố vợ là ông Nguyễn Hữu D có tranh chấp đất ở với gia đình ông Đinh Lâm T ở thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình, khoảng 07 giờ 30 cùng ngày, Lê Thanh Q chạy xe mô tô đến nhà ông D rồi đi ra khu vực đất có tranh chấp dùng tay phá hàng rào giữa hai gia đình. Khoảng 05 phút sau, ông T từ trong nhà đi ra thì hai bên có lời qua tiếng lại một hồi, sau khi ông Đinh Lâm T nhặt một hòn đá ném trúng vào người Lê Thanh Q thì Lê Thanh Q rút một que gỗ hàng rào dài 93cm, đường kính của hai đầu 2cm và 2,5cm nhảy qua hàng rào thuộc phần đất ông Đinh Lâm T, đuổi đánh ông T. Trong khi ông Đinh Lâm T đang lùi lại thì bị ngã ngựa xuống đất, Q xông đến dùng que gỗ đánh vào người ông T, ông T đưa tay trái lên đỡ nên que gỗ đập vào cẳng tay trái làm gãy cẳng tay trái, ông T dùng chân phải đạp mạnh vào người của Q làm Q ngã xuống đất rồi bỏ chạy vào nhà, Q cầm que gỗ về lại nhà ông D. Ông Đinh Lâm T nhập viện điều trị tại Bệnh viện Quân Y 268, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế từ ngày 12 tháng 6 năm 2018 đến 15 tháng 6 năm 2018 ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số: 67/TgT ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Trung tâm giám định Y khoa- Pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Bình, kết luận: ông Đinh Lâm T bị chấn thương cẳng tay trái làm gãy 1/3 giữa xương quay, tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%, chấn thương trên do vật tày gây nên.

Quá trình điều tra Lê Thanh Q cho rằng do ông Đinh Lâm T có hành vi ném đá trước và trúng vùng ngực Q nên Q mới dùng gậy gỗ đánh lại. Lê Thanh Q có đơn yêu cầu giám định tổn hại sức khỏe, Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 73/TgT ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Bình kết luận tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Thanh Q là 0%.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch thu giữ 01 que gỗ dài 93cm, đường kính hai đầu 2cm và 2,5cm, que gỗ hình công, màu xám, hai đầu vát nhọn được xác định là hung khí bị cáo Lê Thanh Q dùng gây thương tích đối với ông Đinh Lâm T.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải Q vụ án ông Đinh Lâm T yêu cầu Lê Thanh Q bồi thường tổng số tiền 188.520.000 đồng, cụ thể:

- + Tiền thuê xe chở đi Bệnh viện: 1.000.000 đồng
- + Tiền thuê xe chở từ Bệnh viện về: 1.000.000 đồng
- + Tiền thuê xe chở đi tái khám và cắt chỉ: 1.000.000 đồng
- + Tiền thuê xe chở về khi đi khám và cắt chỉ: 1.000.000 đồng
- + Tiền khám và chụp phim: 2.020.000 đồng
- + Tiền viện phí mổ và nẹp đinh: 7.500.000 đồng
- + Tiền ăn, uống, sữa 04 ngày nằm viện: 600.000 đồng
- + Tiền công 01 người chăm nuôi tại bệnh viện 04 ngày: 1.000.000 đồng
- + Tiền mua thuốc uống để nhanh liền xương: 2.200.000 đồng
- Tiền dự trữ sau 12 tháng mổ tháo nẹp và lấy đinh ra:
 - + Tiền thuê xe chở đi Bệnh viện: 1.000.000 đồng
 - + Tiền thuê xe chở từ Bệnh viện về nhà: 1.000.000 đồng
 - + Tiền viện phí: 8.500.000 đồng
 - + Tiền chi phí ăn uống 03 ngày tại bệnh viện: 450.000 đồng
 - + Tiền công 01 người chăm sóc 03 ngày nằm viện: 750.000 đồng
 - + Tiền tổn thất về thu nhập thực tế bị mất trong 12 tháng không lao động được: 12 tháng x 30 ngày x 250.000 đồng/01 ngày = 90.000.000 đồng.
 - + Tiền bồi thường về tổn thất tinh thần: 1.390.000 đồng x 50 tháng = 69.500.000 đồng.

- Tại biên bản thoả thuận về bồi thường, bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Đinh Lâm T tổng số tiền 16.720.000 đồng, cụ thể các khoản sau:

- + Tiền khám và chụp phim: 2.020.000 đồng
- + Tiền viện phí mổ và nẹp đinh: 7.500.000 đồng

+ Tiền mua thuốc uống để nhanh liền xương: 2.200.000 đồng

+ Tiền hỗ trợ ăn, uống chi phí đi lại: 5.000.000 đồng

Ngày 11 tháng 12 năm 2018 bị cáo Lê Thanh Q đã bồi thường cho ông T được 7.000.000đ.

Còn khoản yêu cầu dự trừ chi phí tháo nẹp định, bị cáo cam kết sẽ thanh toán khi ông T đi mổ tháo nẹp định theo chỉ định.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSBT ngày 21 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch truy tố Lê Thanh Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bản án số 14/2019/HS-ST, ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch Q định tuyên bố bị cáo Lê Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52; các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Thanh Q 10 tháng tù, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 27 tháng 11 năm 2018 đến ngày 10 tháng 01 năm 2019. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật Dân sự; Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Buộc bị cáo Lê Thanh Q phải bồi thường thiệt hại cho ông Đinh Lâm T tổng số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), được khấu trừ số tiền 10.300.000 đồng bị cáo đã bồi thường trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho ông Đinh Lâm T 39.700.000 đồng (ba mươi chín triệu bảy trăm nghìn đồng).

Bản án sơ thẩm còn tuyên buộc bị cáo phải chịu lãi suất khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án; tuyên hướng dẫn thi hành án dân sự; tuyên xử lý vật chứng vụ án, tuyên buộc bị cáo Lê Thanh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, phải nộp 1.985.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, quyền kháng cáo của bị hại theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 12 tháng 3 năm 2019, bị hại Đinh Lâm T kháng cáo cho rằng Bản án sơ thẩm xét xử không đúng tội, xử nhẹ cho bị cáo, mức đền bù không thỏa đáng. Yêu cầu xét xử phúc thẩm đúng người, đúng tội, đền bù thỏa đáng về vật chất và tinh thần cho bị hại.

Ngày 13 tháng 5 năm 2019, ông Đinh Lâm T có đơn trình bày cho rằng Bản án sơ thẩm đã xử phạt quá nhẹ đối với bị cáo Lê Thanh Q, tính trừ thời hạn tạm giam cho bị cáo không đúng, nội dung Bản án không đúng với ý kiến của ông đã trình bày tại phiên tòa sơ thẩm, Bản án sơ thẩm không áp dụng đúng tình tiết tăng nặng đối với Lê Thanh Q, buộc Lê Thanh Q đền bù thiệt hại không đúng cho bị hại.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị hại ông Đinh Lâm T giữ nguyên kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm đúng người, đúng tội, đền bù thoả đáng về vật chất và tinh thần cho bị hại.

Bị cáo Lê Thanh Q khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử vụ án theo quy định của pháp luật, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại về xem xét lại tội danh “Cố ý gây thương tích” và nội dung kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh Q. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại để tăng bồi thường, buộc bị cáo Lê Thanh Q bồi thường thiệt hại cho bị hại các khoản tổng cộng 70.000.000 đồng theo thoả thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên toà phúc thẩm, được khấu trừ số tiền bị cáo đã bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thanh Q tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà sơ thẩm ; phù hợp với tang vật vụ án được thu giữ; phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng; Kết luận giám định tỷ lệ thương tích , cơ chế hình thành thương tích đối với bị hại của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Bình và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2019/HS-ST ngày 01 tháng 3 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện Bố Trạch Q định tuyên bố bị cáo Lê Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ.

[1]. Xét nội dung kháng cáo của người bị hại ông Đinh Lâm T yêu cầu xét xử phúc thẩm đúng người, đúng tội đối với bị cáo Lê Thanh Q, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Bị cáo Lê Thanh Q sau khi nhận được thông tin gia đình bố vợ bị cáo là ông Nguyễn Hữu D có tranh chấp đất ở với gia đình ông Đinh Lâm T, Lê Thanh Q đã đến tại vị trí đất có tranh chấp, dùng tay phá hàng rào ngăn cách giữa hai thửa đất. Sau khi thấy ông Đinh Lâm T từ trong nhà đi ra thì cãi nhau với ông Đinh Lâm T và khi bị ông Đinh Lâm T nhặt một hòn đá ném trúng vào người Q thì Lê Thanh Q rút một que gỗ hàng rào nhảy qua hàng rào đuổi đánh ông Đinh Lâm T. Theo diễn biến vụ án, hung khí được bị cáo sử dụng gây án, ý thức chủ quan của bị cáo khi phạm tội, tỷ lệ thương tích mà bị cáo đã dùng que gỗ hàng rào đánh trúng vào tay trái khi ông Đinh Lâm T đang lùi lại bị ngã ngựa và đưa tay lên đỡ đòn đánh của Lê Thanh Q thì hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh Q chỉ

có đủ yếu tố cấu thành của tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản án sơ thẩm đã xử đúng tội danh “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Lê Thanh Q nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Đinh Lâm T đề nghị xem xét lại tội danh đối với bị cáo Lê Thanh Q.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của người bị hại ông Đinh Lâm T yêu cầu xét xử phúc thẩm đúng pháp luật đối với bị cáo Lê Thanh Q, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo Lê Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích” bị truy tố và xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 có hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm, bị cáo phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng lại có tình tiết tăng nặng “Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo có quá trình nhân thân xấu, phạm tội trong khi đang có tiền sự về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác”; trong thời gian chờ giải Q vụ án lại có hành vi “Chống người thi hành công vụ” bị Công an huyện Bồ Trách xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 4.000.000 đồng. Bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Thanh Q mức án 10 tháng tù là chưa xem xét hết tính chất, mức độ vụ án nên đã xử phạt nhẹ đối với bị cáo. Theo đó cần phải chấp nhận kháng cáo của người bị hại để sửa Bản án thẩm, tăng mức án thoả đáng đối với bị cáo nhưng có xem xét thái độ, trách nhiệm của bị cáo theo số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại sau khi xét xử sơ thẩm theo giấy nhận tiền và thoả thuận nợ tiền có chữ ký của bị cáo và bị hại ngày 15 tháng 5 năm 2019, được bị hại thừa nhận tại phiên toà phúc thẩm; bị cáo đã chấp nhận bồi thường thiệt hại cho ông Đinh Lâm T 70.000.000 đồng so với 50.000.000 đồng theo Bản án sơ thẩm và thái độ ăn năn, hối cải của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm mong muốn xin được bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3]. Xét nội dung kháng cáo của bị hại yêu cầu bị cáo Lê Thanh Q đền bù thoả đáng về vật chất và tinh thần cho bị hại, Hội đồng xét xử thấy: Bị hại kê khai tổng chi phí yêu cầu bị cáo Lê Thanh Q bồi thường các khoản với tổng số tiền 188.520.000 đồng, Bản án sơ thẩm căn cứ các quy định của pháp luật và sự thoả thuận chấp nhận của ông Đinh Lâm T tại phiên toà sơ thẩm để buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Theo yêu cầu kháng cáo của ông Đinh Lâm T, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã hoà giải để các bên thoả thuận số tiền bồi thường và các bên đã thoả thuận bị cáo Lê Thanh Q phải bồi thường cho bị hại ông Đinh Lâm T tổng số tiền thiệt hại các khoản là 70.000.000 đồng. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị hại để sửa Bản án sơ thẩm, bị cáo Lê Thanh Q phải bồi thường cho bị hại Đinh Lâm T các thiệt hại với số tiền tổng cộng: 70.000.000 đồng, được khấu trừ số tiền 20.300.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho bị hại trong giai đoạn điều tra và xét xử sơ thẩm; trước khi xét

xử phúc thẩm. Bị cáo còn phải bồi thường cho ông Đinh Lâm T: 49.700.000 đồng.

[4]. Về án phí đối với bị cáo Lê Thanh Q:

Hội đồng xét xử đã chấp nhận kháng cáo của bị hại để sửa Bản án sơ thẩm về số tiền bị cáo phải bồi thường cho bị hại nên phải sửa án phí dân sự theo số tiền bị cáo Lê Văn Q còn phải bồi thường cho bị hại theo quy định tại khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; các Điều 147, 148 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Do vụ án chỉ có bị hại kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Lê Thanh Q phạm tội do sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại 17% nên bị truy tố và xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134, được viện dẫn theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, nhưng không được Bản án sơ thẩm viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thiếu sót. Bản án sơ thẩm có sai sót trong việc tính trừ ngày bị cáo Lê Thanh Q bị bắt tạm giam và đã có đình chính nhưng không gửi Thông báo đình chính cho bị hại, cần rút kinh nghiệm.

Các Q định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo , không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo , kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a , b khoản 1 Điều 355; các điểm a , b khoản 2 Điều 357; Điều 30; khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; các Điều 147, 148 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Điều 26, 27 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại ông Đinh Lâm T yêu cầu xem xét lại tội danh đối với bị cáo Lê Thanh Q và giữ y Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Thanh Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại ông Đinh Lâm T yêu cầu xét xử đúng pháp luật đối với bị cáo Lê Thanh Q để sửa phần hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Thanh Q.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 theo điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 52; các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Thanh Q. Xử phạt bị cáo Lê Thanh Q **12 (mười hai) tháng tù**, được trừ thời gian bị cáo đã

bị tạm giam từ ngày 27 tháng 11 năm 2018 đến ngày 10 tháng 01 năm 2019. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị hại ông Đinh Lâm T yêu cầu xét xử buộc bị cáo Lê Thanh Q bồi thường thoả đáng cho bị hại theo quy định của pháp luật để sửa phần bồi thường dân sự của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Thanh Q.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 588, 590 của Bộ luật Dân sự và sự thoả thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên toà phúc thẩm. Bị cáo Lê Thanh Q phải bồi thường cho ông Đinh Lâm T các khoản thiệt hại với số tiền tổng cộng: 70.000.000 đồng, khấu trừ số tiền 20.300.000 đồng bị cáo đã bồi thường trong giai đoạn điều tra và xét xử sơ thẩm; trước khi xét xử phúc thẩm. Bị cáo còn phải bồi thường cho ông Đinh Lâm T 49.700.000 đồng.

4. Sửa Bản án sơ thẩm về án phí dân sự, bị cáo Lê Thanh Q phải chịu 2.485.000 đồng án phí dân sự; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Q định khác của Bản án sơ thẩm về tuyên buộc bị cáo Lê Thanh Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc bị cáo phải chịu lãi suất khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án ; tuyên hướng dẫn thi hành án, không có kháng cáo , không bị kháng nghị , có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (21 tháng 5 năm 2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BL TTHS;
- Vụ GDKT1 TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Việt